

B' Lao, ngày 25 tháng 6 năm 2026

**CÔNG KHAI VỀ KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ GIÁO DỤC THỰC TẾ
NĂM HỌC 2025 -2026**

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục năm học 2026 – 2027.

a) Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026 – 2027.

- Thực hiện kế hoạch 248/KH-UBND, ngày 22 tháng 5 năm 2026 về kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh trẻ mẫu giáo 5 tuổi và các lớp đầu cấp năm học 2026 – 2027 trên địa bàn phường B' Lao và kế hoạch số 105/KH-LS, ngày 29/5/2026 của trường THCS Lộc Sơn về kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2026 – 2027.

- Địa bàn tuyển sinh lớp 6 của trường THCS Lộc Sơn: Tuyển sinh học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường TH Lộc Sơn 1; TH Lộc Sơn 2 thuộc địa bàn các tổ dân phố của phường B' Lao.

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 345HS/8 lớp

- Hình thức tuyển sinh: Tuyển sinh học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 được triển khai thực hiện theo hình thức xét tuyển trực tuyển kết hợp xét tuyển trực tiếp theo quy định, góp phần thực hiện Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn phường. Trong trường hợp phụ huynh nhập học trực tiếp, sau khi tiếp nhận hồ sơ, nhà trường cập nhật kịp thời thông tin lên phần mềm tuyển sinh.

- Thời gian tuyển sinh:

Từ ngày 06/7/2026 đến hết ngày 13/7/2026.

Thời gian làm việc: Từ 7h30' đến 11h00'.

b) Kế hoạch giáo dục của nhà trường (phụ lục đính kèm)

c) Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh (phụ lục đính kèm)

d) các chương trình hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế năm học 2025 – 2026.

a) Tuyển sinh đầu cấp; tổng số HS...

- 100% số học sinh lớp 5 trên địa bàn hoàn thành chương trình tiểu học có đủ điều kiện theo quy định được tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2025 – 2026 (329 HS/7 lớp)

- Quy mô trường lớp:

Khối lớp	Số HS	Số lớp	Bình quân HS/lớp	Số HS học 2 buổi/ngày	HS Nam/Nữ	HS khuyết tật	DT
6	329	07	47	0	187/142	2	5
7	355	08	44,4	0	205/150	2	9
8	371	08	46,4	0	191/180	1	8
9	288	06	48	0	143/145	0	8

Cộng	1343	29	46,3	0	726/617	5	30
-------------	-------------	-----------	-------------	----------	----------------	----------	-----------

- Học sinh chuyển trường và tiếp nhận HS học tại trường, tỉ lệ duy trì sĩ số (99,78%)

Số TT	Khối	Số lớp	Số HS Đầu năm	Số HS Cuối năm	Lý do			Ghi chú
					Chuyển đi	Chuyển đến	Nghỉ học	
1	6	7	325	329	2	7	1	
2	7	8	354	355	0	1	0	
3	8	8	373	371	1	0	1	
4	9	6	288	288	0	1	1	
Cộng		29	1340	1343	3	9	3	

b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

* Kết quả rèn luyện cuối năm học:

KHỐI	TỔNG SỐ	XẾP LOẠI								GHI CHÚ
		TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT		
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	
6	329/329	308	93.62	21	6.38	0	0	0	0	
7	355/355	336	94.65	19	5.35	0	0	0	0	
8	371/371	349	94.07	22	5.93	0	0	0	0	
9	288/288	281	97.57	07	2.43	0	0	0	0	
TỔNG	1343/1343	1274	94.86	69	5.14	0	0	0	0	

* Kết quả xếp loại học tập cuối năm học.

KHỐI	TỔNG SỐ	XẾP LOẠI							
		TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6	329/329	129	39,21	119	36,17	74	22,49	07	2,13
7	355/355	152	42.82	121	34,08	78	21,97	04	1,13

8	371/371	170	45,82	121	32,61	76	20,49	04	1,08
9	288/288	147	51,04	99	34,38	42	14,58	0	0
TỔNG	1343/1343	598	44,53	460	34,25	270	20,10	15	1,12

c) Số HS được công nhận hoàn thành chương trình THCS.

Học sinh lớp 9 được công nhận hoàn thành chương trình THCS: 288/288 em đạt 100%. Trong đó: Loại Tốt: 147 em đạt: 51,04 %; loại Khá: 99 em đạt: 34,38 %; Loại đạt 42 em đạt tỉ lệ: 14,58 %.

PHỤ LỤC I

UBND PHƯỜNG B' LAO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRƯỜNG THCS LỘC SƠN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /KH- THCSLS

B'la, ngày 19 tháng 06 năm 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2026 - 2027

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2026 – 2027 của các cấp.

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường năm học 2026 – 2027 và trên cơ sở những kết quả đã đạt được cũng như những hạn chế, tồn tại trong năm học 2025 – 2026, trường THCS Lộc Sơn đề ra kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2026 – 2027 với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

Tham mưu, đề xuất với cấp trên tiếp tục tăng cường đầu tư CSVC, thiết bị duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và tiến tới dạy học 2 buổi/ngày.

Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở .

Chú trọng công tác tham gia tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên đảm bảo yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018.

Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường;

tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh.

Tăng cường công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; bảo đảm an toàn trường học, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Tiếp tục tham gia thực hiện tốt các phong trào thi đua.

Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm công tác Đoàn, Hội, Đội, tư vấn tâm lý trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn về thực hiện kế hoạch giáo dục.

Đẩy mạnh tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy - học, trong đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá HS và trong quản lý giáo dục như phần mềm EMIS, Vnedu, PIMIS

...

Nâng cao chất lượng giáo dục phổ cập, thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

2. Các chỉ tiêu và giải pháp cụ thể

2.1. Về công tác giáo dục tư tưởng chính trị.

2.1.1 Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

a) Chỉ tiêu:

100% CB-GV-NV có phẩm chất đạo đức tốt, không vi phạm đạo đức nhà giáo.

100% CB GV-NV sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, không vi phạm Luật Giao thông đường bộ và thực hiện tốt “*Văn hóa giao thông*”.

100% CB-GV-NV thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng gia đình nhà giáo văn hóa.

b) Giải pháp:

Triển khai kịp thời và đầy đủ các văn bản, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kế hoạch của ngành đến CB-GV-NV.

Tiếp tục triển khai và thực hiện chỉ thị 40/CT-TW của ban bí thư TW Đảng và quyết định số 16/2008/QĐ/BGDĐT của Bộ GD&ĐT về việc quy định đạo đức nhà giáo: “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”.

Tích cực Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, rèn luyện tư cách, phẩm chất nhà giáo, đẩy lùi sự suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, là tấm gương sáng cho HS noi theo.

2.1.2 Đối với học sinh.

a) Chỉ tiêu:

99,85% HS xếp đạo đức tốt, khá. Phần đầu không có HS xếp loại đạo đức yếu (Tốt 94,25%; Khá 5,6%; Đạt: 0,15% - 2HS).

b) Biện pháp:

Tăng cường GD đạo đức, lối sống cho HS. Kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường- gia đình

và XH trong việc rèn luyện lối sống lành mạnh; Phòng chống các TNXH, bạo lực học đường; giáo dục pháp luật và bảo vệ môi trường...

Tăng cường giáo dục KNS cho HS; Rèn luyện kỹ năng ứng xử hợp lý với các tình huống trong cuộc sống, kỹ năng làm việc, sinh hoạt theo nhóm; Rèn luyện sức khỏe và có ý thức bảo vệ sức khỏe, kỹ năng phòng chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn khác; Rèn luyện kỹ năng ứng xử văn hóa, chung sống hòa bình, phòng ngừa bạo lực học đường và các TNXH khác xâm nhập vào học đường.

Tăng cường các hoạt động giáo dục truyền thống gắn với chủ điểm, các ngày lễ lớn trong năm học, đẩy mạnh hoạt động Đoàn - Đội.

Phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm kết hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường cùng với ban đại diện CMHS, tham mưu, phối kết hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của địa phương cùng tham gia quản lý và giáo dục HS ở trường cũng như ở nhà.

Tổ chức tốt hoạt động giáo dục ngoài giờ để giáo dục HS về phòng chống tội phạm, TNXH, ATGT, vệ sinh môi trường, Phòng, chống bạo lực học đường...

Chỉ đạo GV thực hiện nghiêm túc các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Đẩy mạnh và phát huy hiệu quả hoạt động của Đội thiếu niên; Đoàn thanh niên. Lấy hoạt động Đoàn - Đội là khâu then chốt trong việc rèn luyện, giáo dục đạo đức, lối sống cho HS.

Tổ chức tốt và có tác dụng giáo dục HS thông qua các buổi lao động, vệ sinh lớp học, ý thức XH và trách nhiệm với cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường sống.

Tổ chức cho HS kí cam kết thực hiện không vi phạm nội quy, pháp luật, TNXH, ATGT và các cuộc vận động, phong trào thi đua; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*".

Kiên quyết xử lý nghiêm khắc những HS vi phạm đạo đức, gian lận, thiếu trung thực trong học tập, thi cử. Ngăn chặn kịp thời không để xảy ra bạo lực học đường.

Giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy và nội quy của nhà trường cũng như chương trình rèn luyện đội viên.

2.2. Về tổ chức các hoạt động dạy học.

2.2.1 Thực hiện quy chế chuyên môn.

a) Chỉ tiêu:

100 % GV không vi phạm quy chế chuyên môn. Có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định và cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Vnedu.

BGH tăng cường công tác dự giờ, thăm lớp nắm bắt kịp thời tình hình dạy và học trong nhà trường; GV tăng cường công tác dự chuyên đề các cấp, dự giờ đồng nghiệp, trao đổi, rút kinh nghiệm trong công tác đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh.

b) Biện pháp:

Xây dựng kịp thời kế hoạch giáo dục của các bộ môn theo các công văn hướng dẫn của các cấp đồng thời ban hành quyết định để triển khai thực hiện ngay từ đầu năm học. Khi có hướng dẫn thực hiện chương trình ứng phó với tình hình dịch bệnh của các cấp cần điều chỉnh và thực hiện kịp thời.

Tăng cường kỷ cương, nề nếp, chất lượng, hiệu quả dạy học và các hoạt động chuyên môn trong nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, dạy đúng, dạy đủ, không cắt xén, dồn ép chương trình, đảm bảo chuẩn KT-KN các môn học theo quy định, thực hiện tốt chế độ kiểm tra, chấm bài, vào điểm theo thông tư thông tư 22/2021/TT – BGDĐT ngày 20/7/2021 đối với khối 6;7;8;9.

Có kế hoạch chỉ đạo việc kiểm tra chuyên môn và tổ chức kiểm tra theo kế hoạch KTNB, nhằm phát hiện những tồn tại để có biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời.

2.2.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

a) Chỉ tiêu:

100% GV tham gia giảng dạy có ứng dụng CNTT, khai thác và tập huấn sử dụng các phần mềm ứng dụng, công cụ hỗ trợ trong dạy và học.

100% GV tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, tham gia sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, trao đổi, đưa ra các giải pháp phù hợp trong dạy học bộ môn, dạy học theo chủ đề, bài dạy Stem... tăng cường công tác tự học, học tập trên các trang thông tin điện tử về dạy học Stem, dạy học qua các phần mềm ứng dụng...

b) Biện pháp:

Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của HS thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT –BVHTTDL ngày 16/01/2013.

Thực hiện nghiêm việc giảng dạy dạy đúng, dạy đủ chương trình, đảm bảo chuẩn KT- KN các môn học, thực hiện tốt chế độ kiểm tra, đánh giá.

Đổi mới phương pháp giảng dạy linh hoạt, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học của HS, lồng ghép hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục quốc phòng an ninh phù hợp theo từng bộ môn. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá HS theo hướng đổi mới.

Tăng cường ứng dụng CNTT, thực hiện kế hoạch dạy học theo chủ đề áp dụng vào giảng dạy một cách linh hoạt có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

2.2.3. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: tổ chức chuyên đề, bồi dưỡng giáo viên, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học...

a) Chỉ tiêu:

- **Chuyên đề:** Trong năm học mỗi tổ thực hiện 3 chuyên đề/ năm học, trong đó tập trung thực hiện vào dạy học theo chủ đề, dạy học Stem, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá.

- **Ngoại khóa:** Tổ chức ít nhất 1 ngoại khóa/1 tổ/1 năm và các ngoại khóa toàn trường như: Thực hiện ATGT, phòng chống bạo lực học đường, an ninh mạng, phòng chống đuối nước...

b) Biện pháp:

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phần mềm ứng dụng trong dạy học. Tăng cường các hoạt động dạy minh họa các tiết nghiên cứu bài học, dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường (**Việc dự giờ là nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học phải được thể hiện rõ trong kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn để các thành viên của tổ có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc**)

Thực hiện nghiêm túc BDTX giáo viên. Tăng cường các hoạt động tự học, tự

nghiên cứu, trao đổi, rút kinh nghiệm để không ngừng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường theo hướng dẫn tại Công văn 5555/BGDĐT- GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT và Công văn 2559/SGDĐT- GDTrH ngày 12/9/2016 của Sở GD&ĐT.

Tổ chuyên môn, giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn trên các trang thông tin điện tử, tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn về dạy học theo dự án, trải nghiệm Stem...

Tổ chức thực hiện chuyên đề, ngoại khóa có hiệu quả, chất lượng, thiết thực cho công tác giảng dạy.

Tăng cường khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học.

2.2.4 Công tác tuyển sinh, đào tạo, bồi dưỡng học sinh, phụ đạo học sinh yếu, kém.

a) Chỉ tiêu:

Tuyển sinh 100% hs được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6. Phân đầu duy trì sĩ số đạt: 99,7%; Chuyên cần: 99,6%

* Xếp loại học lực:

Học sinh có kết quả học tập tốt: 43% (năm trước 44,53%) Học sinh có kết quả học tập khá: 33% (năm trước 34,25%) Học sinh có kết quả học tập đạt: 22,5% (năm trước 20,1%) Học sinh có kết quả học tập chưa đạt: 1,5% (năm trước 1,12%)

Học sinh được lên lớp thẳng: 97% (Năm trước 98,88%)

Học sinh lên lớp sau thi lại: 99,5 % (Năm trước 99,84%)

- **HS hoàn thành chương trình THCS:** 100% (Năm trước 100 %)

- Chất lượng các bộ môn:

+ Toán: 93% (năm trước 95,3%)

+ Môn Ngữ Văn: 95% (năm trước 97,3%)

+ Môn NN: 93% (năm trước 95,5%)

+ Môn GDCD: 100 % từ TB trở lên (năm trước 100%)

+ Môn Công nghệ: 100 % từ TB trở lên (năm trước 100 %)

+ Môn Tin: 100 % từ TB trở lên (năm trước 100 %)

+ KHTN 95 % từ TB trở lên (năm trước 97,5%)

+ Lịch sử- Địa lý: 99 % từ TB trở lên (năm trước 99,9%)

+ Môn GDTC: 100% xếp loại đạt

+ Môn NT: 100% xếp loại đạt

b) Biện pháp:

Thực hiện tốt công tác tuyển sinh theo đúng quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, các công văn, hướng dẫn của SGD về việc tuyển sinh vào lớp 6.

Quán triệt toàn bộ CB-GV-NV đều tham gia vào công tác tuyên truyền, vận động học sinh các khối lớp duy trì sĩ số và đảm bảo công tác chuyên cần. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ, trải nghiệm, hướng nghiệp bằng nhiều hình thức phong phú, có hiệu quả để thu hút HS. Coi việc duy trì sĩ số HS là một tiêu chí thi đua trong công tác chủ nhiệm lớp.

Tiếp tục thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung GD môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; GD pháp luật; GD chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; tổ chức cho HS học tập thông qua bộ môn GDCD, Lịch sử - Địa lý, KHTN và các môn học khác.

Đổi mới phương pháp giảng dạy linh hoạt, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học của HS. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá HS theo hướng đổi mới, phát

triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Đầu tư mua sắm ĐDDH, tư liệu sách báo, SGK, STK phục vụ dạy và học đạt hiệu quả cao.

Tăng cường ứng dụng CNTT, các phần mềm dạy học vào giảng dạy một cách linh hoạt có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

GVCN phối hợp chặt chẽ với GV bộ môn, tổng phụ trách đội, ban đại diện CMHS lớp, các bậc phụ huynh tạo điều kiện về phương tiện học tập, phối hợp quản lý và tổ chức cho HS học tập tốt ở trường và ở nhà. Đội thiếu niên làm tốt công tác tuyên truyền, nêu gương “*Người tốt, việc tốt*” trong các buổi chào cờ, sơ kết thi đua cũng như phát động thi đua theo các chủ điểm của năm học.

Quan tâm, tăng cường công tác bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi. Thực hiện khảo sát chất lượng HS thông qua kiểm tra thường xuyên, định kỳ, từ đó có kế hoạch phụ đạo HS yếu kém nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.2.5. Tham gia các hội thi chuyên môn: Stem, GVCNG, GVDG, KHKT, sáng tạo TTN và các cuộc thi khác (nếu có).

a) Chỉ tiêu:

*** Đối với GV và HS**

Có sản phẩm tham gia hội thi, cuộc thi khác. Tổ chức cho giáo viên tham gia bồi dưỡng, hướng dẫn HS tham gia các cuộc thi, hội thi do các cấp tổ chức: Thi trải nghiệm Stem, Khởi nghiệp, KHKT, Tin học trẻ...

*** Đối với HS:**

Cuộc thi Stem: Có 1- 2 sản phẩm tham gia cuộc thi các cấp

Các cuộc thi khác: Có HS tham gia dự thi và đạt giải các cấp (nếu có tổ chức)

b) Biện pháp:

Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Thực hiện nghiêm túc BDTX, tăng cường dự giờ, thăm lớp, tổ chức tốt thao giảng, (minh họa nghiên cứu bài học) nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới PPDH cho đội ngũ.

Thực hiện chuyên đề, ngoại khóa có hiệu quả, thiết thực cho công tác giảng dạy.

Làm tốt công tác động viên, khuyến khích GV và HS tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi do ngành tổ chức.

Tuyên dương, khen thưởng kịp thời đối với GV dạy bồi dưỡng, hướng dẫn HS tham gia các cuộc thi cũng như đối với HS đạt giải trong các kỳ thi.

Tăng cường ứng dụng các phần mềm trong dạy học và kiểm tra đánh giá HS.

2.2.6. Giáo dục thể chất – GD Quốc phòng và An ninh, hoạt động văn nghệ, TDTT.

a) Chỉ tiêu:

Có đội tuyển học sinh TDTT tham gia và đoạt giải các cấp

Thành lập đội văn nghệ HS, các câu lạc bộ (cờ vua, bóng bàn, bóng chuyền). Xây dựng kế hoạch hoạt động có hiệu quả.

100% các bài có nội dung tích hợp, lồng ghép GD Quốc phòng và An ninh trong bộ môn GDCD, ngữ văn, địa lý, âm nhạc, mỹ thuật được thực hiện nghiêm túc.

b) Biện pháp:

Thực hiện tốt chương trình GD thể chất, thực hiện nghiêm túc chương trình thể dục chính khóa, đồng thời tổ chức các hoạt động văn nghệ, TDTT phù hợp với lứa

tuổi, tạo điều kiện cho HS phát triển năng khiếu về TDTT và văn nghệ. Trên cơ sở đó tuyển chọn và tổ chức bồi dưỡng những HS có năng khiếu tham dự TDTT các cấp.

Triển khai thực hiện tích hợp, lồng ghép giáo dục Quốc phòng và An ninh trong giảng dạy bộ môn GDCD, ngữ văn, địa lý, âm nhạc, mỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT...

2.2.7. Hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động ngoài giờ lên lớp trải nghiệm sáng tạo, ...

a) Chỉ tiêu:

100% các tiết hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp được thực hiện có hiệu quả.

Tổ chức hoạt động ngoại khóa, các trò chơi dân gian, trải nghiệm, sáng tạo cho HS.

b) Biện pháp:

Thực hiện nghiêm túc các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp. Tổ chức tốt và có hiệu quả các sinh hoạt dưới cờ đầu tuần.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trò chơi dân gian, hoạt động trải nghiệm, sáng tạo cho HS trong các ngày Lễ: 20/11; 3/2; 26/3 ...

2.2.8. Hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, phân luồng học sinh sau THCS.

a) Chỉ tiêu:

100% HS khối lớp 9 được tư vấn hướng nghiệp.

b) Biện pháp:

Tăng cường công tác bồi dưỡng kiến thức hướng nghiệp cho học sinh lớp 9, kết hợp tốt với công tác tư vấn hướng nghiệp. Nhằm tạo điều kiện cho học sinh tham dự tuyển sinh vào THPT đạt kết quả cao và đảm bảo tỷ lệ phân luồng sau THCS.

2.2.9. Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chính sách dân tộc, bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

a) Chỉ tiêu:

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ đối với HS diện chính sách. HS có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm, giúp đỡ.

b) Biện pháp:

Chỉ đạo GVCN tìm hiểu hoàn cảnh của học sinh lớp mình, lập danh sách học sinh trong diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nộp về nhà trường.

Thường xuyên quan tâm, giúp đỡ, hỗ trợ kịp thời tới đối tượng học sinh diện chính sách, học sinh dân tộc, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

2.3. Công tác tổ chức quản lý.

2.3.1. Công tác xây dựng đội ngũ CBQL-GV-NV; thực hiện công khai, dân chủ trong nhà trường.

a) Chỉ tiêu:

100% GV không vi phạm quy chế chuyên môn, đạo đức nhà giáo.

95% trở lên giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề khá, giỏi. 01 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng.

Thực hiện tốt công khai, dân chủ trong nhà trường theo đúng hướng dẫn của các cấp.

b) Biện pháp:

Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBQL-GV-NV về trình độ lý luận, năng lực chuyên môn. Quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, GV cốt cán, GVCN lớp đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ

thông.

Tăng cường đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ chú trọng kiểm tra chuyên môn, công tác chỉ đạo, quản lý.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với CB-GV-NV. Tiếp thu và giải quyết kịp thời những thắc mắc, kiến nghị của đội ngũ trong nhà trường.

Chăm lo bồi dưỡng và phát triển đảng viên trong đội ngũ, trong năm học giới thiệu, bồi dưỡng 01 quần chúng ưu tú vào đảng.

Thực hiện tốt Nghị định 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ cơ sở.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 09/2024/TT- BGDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2.3.2. Công tác thi đua khen thưởng.

a) Chỉ tiêu:

• Về tập thể:

- Nhà trường: Tập thể lao động xuất sắc.
- Cơ quan trường học văn hóa.
- Thư viện: Tiên tiến.
- Đội thiếu niên tiên phong: Liên đội mạnh cấp tỉnh.
- Chi hội chữ thập đỏ: Tiên tiến
- Chi đoàn TN: Vững mạnh.

• Về cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 47.
- Có chiến sĩ thi đua cơ sở:
- Có chiến sĩ thi đua cấp tỉnh:

a) Biện pháp:

Triển khai thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của các cấp về công tác thi đua, khen thưởng. Động viên CB – GV - NV tham gia hưởng ứng thi đua đầu năm học.

Tổ chức tốt phát động, sơ kết – tổng kết các đợt thi đua trong năm học.

Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa dạng các hình thức tuyên dương, khen thưởng, phát hiện, nhân rộng các nhân tố mới, điển hình trong nhà trường.

2.3.3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường.

a) Chỉ tiêu:

Nhà trường đạt tiêu chuẩn xanh - sạch – đẹp, an toàn...

100% HS tham gia BHYT.

b) Biện pháp:

Tăng cường CSVC, trang thiết bị đảm bảo chất lượng các hoạt động GD trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch tu bổ, sửa chữa nâng cấp CSVC trường lớp, mua sắm trang thiết bị đảm bảo phục vụ cho dạy-học và các hoạt động GD trong nhà trường.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác vận động các nguồn tài trợ của tổ chức, cá nhân để sửa chữa, nâng cấp CSVC trường lớp đáp ứng yêu cầu đổi mới GD&ĐT.

Chú ý tôn tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch – đẹp, an toàn.

Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh tham gia BHYT cho HS.

2.3.4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn

a) Chỉ tiêu:

Duy trì kết quả tự kiểm định CLGD và trường chuẩn quốc gia mức độ 2

b) Biện pháp:

Tiếp tục đẩy mạnh vận động tài trợ, tăng cường CSVC trong nhà trường phục vụ tốt cho công tác dạy và học. Duy trì kết quả kiểm định CLGD đã đạt được, làm tốt công tác tự kiểm tra.

Quan tâm, tôn tạo cảnh quan trường lớp xanh - sạch - đẹp.

Tiếp tục đề xuất các cấp tăng cường, đầu tư nâng cấp CSVC cho nhà trường đảm bảo duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và dạy học 2 buổi/ ngày.

2.3.5. Công tác kiểm tra nội bộ trường học.

a) Chỉ tiêu:

Kiểm tra toàn diện: 50 % GV/năm. Kiểm tra chuyên đề: 100%.

Kiểm tra các bộ phận, tổ chức trong nhà trường từ 1 đến 2 lần/ năm học.

BGH cùng Tổ chuyên môn kết hợp kiểm tra thường xuyên việc cập nhật HSGV trên Vnedu.

b) Biện pháp:

Xây dựng kế hoạch KTNB mà trọng tâm là kiểm tra chuyên môn, kiểm tra công tác quản lý của các bộ phận.

Kiện toàn ban KTNB trường học, giám sát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học. Tăng cường kiểm tra công tác tài chính, nhằm thực hiện tốt thu - chi đúng quy định, tránh lãng phí, thu, chi không đúng mục đích và đảm bảo đầy đủ chế độ, quyền lợi cho CB-GV-NV.

Giao cho đồng chí phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác chuyên môn và kiểm tra hoạt động sư phạm của GV. Ban KTNB thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế của tất cả mọi thành viên trong nhà trường.

Kịp thời phát hiện và ngăn chặn những hành vi sai phạm. Tổ chức giải quyết những vấn đề trong phạm vi thuộc thẩm quyền.

2.3.6. Công tác của các bộ phận và đoàn thể.

Trên cơ sở kế hoạch chung của nhà trường và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ phận chuyên môn, tổ chức đoàn thể cấp trên để xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch của bộ phận, tổ chức đoàn thể mình sao cho phù hợp và đạt hiệu quả.

2.3.7. Công tác tài chính.

a) Chỉ tiêu:

Thực hiện thu đúng, thu đủ và sử dụng có hiệu quả công khai minh bạch các khoản thu chi của nhà trường. Giải quyết kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách của giáo viên và học sinh theo đúng quy định của nhà nước.

Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất cho hoạt động dạy và học. Thực hiện các khoản thu không dùng tiền mặt.

b) Biện pháp:

Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về công tác thu chi tài chính và các chế độ chính sách của GV và HS

Tham mưu các cấp có thẩm quyền, các đơn vị liên quan để đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục được đầu tư và thực hiện mua sắm trang thiết bị.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức mua sắm tài sản của nhà trường đúng nguyên tắc Huy động các nguồn lực ngoài xã hội tài trợ để trang bị CSVC nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm kê và bảo quản tài sản của nhà trường.

Triển khai, hướng dẫn PHHS thực hiện các khoản đóng góp không dùng tiền mặt theo hướng dẫn của các cấp.

Công khai minh bạch các khoản thu chi theo quy định.

2.3.8. Công tác tham mưu, phối hợp – chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường.

*** Với chi bộ Đảng:**

Chi bộ lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, chính quyền và các đoàn thể cụ thể hóa các chủ trương kế hoạch đến toàn thể CB, GV, NV, HS

*** Công tác Đoàn – Đội**

Phát huy tốt vai trò của tổ chức Đoàn và Đội thiếu niên trong nhà trường góp phần xây dựng nề nếp kỷ cương trường lớp và cùng tham gia giáo dục học sinh.

Đẩy mạnh công tác thi đua giữa các chi đội góp phần nâng cao chất lượng học tập và ý thức kỷ luật trong học sinh.

Xây dựng và phát huy vai trò của đội cờ đỏ, đội nghi thức hoạt động có chất lượng hiệu quả.

Phối hợp làm tốt công tác truyền thông về giáo dục.

*** Hội chữ thập đỏ**

Đẩy mạnh giáo dục lòng nhân ái, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bồi dưỡng đội xung kích chữ thập đỏ cung cấp kiến thức y tế học đường, tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh và các tệ nạn xã hội khác.

*** Hội cha mẹ học sinh: “Phối hợp PHHS”**

Đẩy mạnh hoạt động của hội cha mẹ học sinh theo đúng điều lệ hội, hỗ trợ các hoạt động giáo dục học sinh, tích cực đóng góp các biện pháp giáo dục, đẩy mạnh hoạt động của chi hội, đáp ứng tốt nhu cầu học tập của học sinh.

Vận động quỹ tài trợ để cùng với nhà trường đầu tư CSVC nhằm tạo điều kiện học tập tốt nhất cho hs, vận động sự hảo tâm giúp đỡ của các mạnh thường quân để xây dựng quỹ khuyến học và hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

Tổ chức thu chi và quản lý các loại quỹ theo đúng quy định của nhà nước góp phần hỗ trợ các hoạt động dạy và học.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Kế hoạch tổ chức hoạt động dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định của chương trình

*** Môn học bắt buộc.**

TT	Môn học	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
1	Toán	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
5	Văn	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
8	Anh	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
9	CD	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	CN	35	18	17	35	18	17	52	18	34	52	18	17
11	Tin	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
12	GDTC	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
13	MT	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
14	Nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
15	LS&ĐL	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
16	KHTN	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68

*** Hoạt động giáo dục bắt buộc**

1	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
2	Nội dung giáo dục địa phương	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17

*** Hoạt động giáo dục khác**

TT	Tên hoạt động	Hình thức tổ chức	Thời gian	Địa điểm	Nguồn kinh phí	Đối tượng	Ghi chú
2	Bồi dưỡng HS tham gia HS với ý tưởng khởi nghiệp, ngày hội Stem...	BD tập trung theo môn học	Từ 10/2026	Trực tiếp Tại trường	Ngân sách	Đội tuyển	
2	Phụ đạo HS yếu	Phụ đạo tập trung theo môn học	Từ tháng 10/2026	Tại trường	GV còn thiếu tiết tham gia phụ đạo	Đối tượng HS yếu theo khối	Toán, Văn, Anh văn

III. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC

1. Quy định về thời gian học

- Ngày tựu trường:
- Ngày khai giảng: 5/9/2026
- Học kỳ 1: 18 tuần
- Học kỳ 2: Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/05/2027 (17 tuần)

2. Khung thời gian hoạt động trong ngày:

+ Học tại trường: **Buổi sáng**

	Sh Lớp	Tiết 1	Tiết 2	Ra chơi	Tiết 3	Tiết 4	Tiết 5
Thứ 2		6h45 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15
Thứ 3	6h45	7h00 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15
Thứ 4	6h45	7h00 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15
Thứ 5	6h45	7h00 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15
Thứ 6		6h45 - 7h30	7h35 - 8h20	15 phút	8h35 - 9h20	9h25 - 10h10	10h15 - 11h00

Buổi sáng sau tiết 2 ra chơi 15 phút

+ Học tại trường: Buổi chiều

	Sh Lớp	Tiết 1	Tiết 2	Tiết 3	Ra chơi	Tiết 4	Tiết 5
Thứ 2	12h 45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40-16h25	16h30 - 17h15
Thứ 3	12h 45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40-16h25	16h30 - 17h15
Thứ 4	12h 45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40-16h25	16h30 - 17h15
Thứ 5	12h 45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40-16h25	16h30 - 17h15
Thứ 6		12h45-13h30	13h35 - 14h20	14h25 - 15h10		15h15 - 16h	16h5 - 16h50

Các hoạt động bồi dưỡng, phụ đạo, ngoại khóa, trải nghiệm, chuyên đề... thực hiện chéo buổi.

3. Xây dựng chủ đề dạy học Stem (Cụ thể trong kế hoạch giáo dục bộ môn)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Công tác quản lý chỉ đạo

a. Hiệu trưởng.

Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, tổ phó, quyết định phân công nhiệm vụ, phân công chủ nhiệm lớp.

Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: GVCN, công tác giảng dạy, công tác kiêm nhiệm...

Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ. Tổ chức các hoạt động, hội thi, hội giảng trong năm.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

b. Phó hiệu trưởng.

Quản lý chỉ đạo bảo quản và sử dụng CSVC, các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; tư vấn tâm lý, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng HS thi Olympic, phụ đạo học sinh yếu kém và các hoạt động khác có liên quan đến công tác giáo dục học sinh.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động có liên quan đến chuyên môn, các bộ phận hỗ trợ dạy học.

Triển khai đến các tổ chuyên môn, GV, HS tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức.

c. Tổ trưởng chuyên môn

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, duyệt và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm, dạy học Stem, chuyên đề, ngoại khóa ...

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dạy minh họa các tiết nghiên cứu bài học, tăng cường ứng dụng CNTT, ứng dụng AI trong dạy và học...

d. Xây dựng chủ đề dạy học, kế hoạch dạy học bộ môn

Xây dựng chủ đề dạy học, kế hoạch dạy học bộ môn ngay từ đầu năm học, phù hợp với khung thời gian năm học.

đ. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá bằng hình thức thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập....

e. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

Đổi mới sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn trong đó đi sâu vào việc thảo luận các vấn đề liên quan đến chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, hạn chế sinh hoạt hành chính.

Sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn tập trung vào nghiên cứu nội dung bài học, nội dung dạy học theo chủ đề, giáo dục Stem, KHKT...

Mỗi thành viên trong tổ (nhóm) chuyên môn phải nâng cao tính tự giác, tinh thần trách nhiệm. Tất cả đều phải coi sinh hoạt chuyên môn là hoạt động thường xuyên để bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

f. Tham gia các hội thi

Các hội thi về chuyên môn do các cấp tổ chức: BGH, Tổ chuyên môn triển khai thực hiện.

Các hội thi của Đội: Chi đoàn phối hợp với đội TNTPHCM triển khai thực hiện phối hợp với GVCN và sự ủng hộ giúp đỡ của PHHS

Các hội thi TDTT: Nhóm TD triển khai thực hiện phối hợp với GVCN và sự ủng hộ giúp đỡ của PHHS.

g. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Phối hợp với công đoàn trong mọi hoạt động, phát huy đoàn kết nội bộ, động viên tinh thần CB, GV, NV hăng say làm việc nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, chăm lo đời sống cho CB, GV, NV, giải quyết các khó khăn đột xuất phát sinh.

Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc giáo dục học sinh đặc biệt là HS cá biệt.

Phối hợp với CMHS, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn trong việc tu sửa CSVC, cảnh quan sư phạm của nhà trường.

Phối hợp với chính quyền địa phương, công an phường trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học...

h. Công tác kiểm tra, giám sát

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng Trường THCS.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ được giao.

Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

Kiểm tra đột xuất: Tất cả các hoạt động của các bộ phận trong nhà trường, hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh.

Kiểm tra chuyên đề: Hoạt động của các đoàn thể, các bộ phận, dự giờ thăm lớp...

V. Chế độ thông tin báo cáo

Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

Theo dõi, thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo Hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

Các bộ phận trong nhà trường báo cáo các vấn đề phát sinh trong quá trình làm việc về BGH để có hướng giải quyết kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Lộc Sơn năm học 2026- 2027. Lãnh đạo nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận :

- Đ.U, UBND Phường (b/c)
- Phòng VHXXH (b/c)
- Các tổ chức trong nhà trường(t/h)
- PHT, tổ CM, tổ VP (t/h)
- Ban ĐDCMHS (p/h)

HIỆU TRƯỞNG

Đã kí

Số: 175/QĐ-THCSLS

B' Lao, ngày 06 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế phối hợp giữa nhà trường
với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh
Năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS LỘC SƠN

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2023/TTLT-BCA-BGDĐT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục, có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 3 năm 2023;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ y tế về việc qui định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Trung học cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị viên chức năm học 2025-2026 ngày 04/10/2025 của trường THCS Lộc Sơn;

Theo đề nghị của Hội đồng trường THCS Lộc Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh của trường THCS Lộc Sơn trong năm học 2025-2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo trường, giáo viên, nhân viên, Ban đại diện Cha mẹ học sinh trường và các bộ phận có liên quan thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Ban ĐDCMHS
- BGH; TTCM; PT Đội TNTP Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Hà

QUY CHẾ

Phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh, năm học 2025-2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 175/QĐ-THCSNS ngày 04/10/2025 của Hiệu trưởng trường THCS Lộc Sơn)

Ban giám hiệu và Ban đại diện CMHS trường THCS Lộc Sơn xây dựng Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh năm học 2025-2026 như sau:

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình, xã hội; nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác chăm sóc, giáo dục học sinh; quy định chế độ khen thưởng, xử lý vi phạm.

2. Quy chế này gồm 4 chương, 15 điều. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh trường THCS Lộc Sơn đều thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chế này.

Điều 2. Mục đích thực hiện

1. Xây dựng mối liên hệ giữa nhà trường, phụ huynh và cộng đồng. Nhà trường chia sẻ trách nhiệm với gia đình và cộng đồng để thúc đẩy và tạo điều kiện tối ưu cho việc chăm sóc và giáo dục học sinh.

2. Tăng cường bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh; bảo đảm cho học sinh được phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ.

3. Cha mẹ thường xuyên nắm bắt được tình hình ở trường, lớp của học sinh trên cơ sở đó có biện pháp hỗ trợ con em phát huy các điểm tốt hoặc kịp thời ngăn chặn, điều chỉnh, sửa chữa các điểm hạn chế trong chăm sóc, giáo dục học sinh.

4. Giáo viên có thêm hiểu biết về học sinh, nhất là các em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn, từ đó có phương pháp giáo dục phù hợp, toàn diện và có định hướng đúng để quan tâm giúp đỡ được nhiều hơn đối với học sinh trong từng hoàn cảnh khác nhau.

5. Cộng đồng nhận thấy vai trò trách nhiệm của mình, tích cực hỗ trợ tạo môi trường thuận lợi giúp đỡ cho nhà trường, gia đình để các em được học tập, phát triển tốt nhất.

6. Công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng có tác động phát huy được sức mạnh tổng hợp và huy động được các nguồn lực trong xã hội tham gia tích cực vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

2. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

Điều 4. Chủ thể đại diện

1. Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng.
2. Đại diện gia đình học sinh là cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp hoặc người được cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp ủy quyền.
3. Người đứng đầu hợp pháp của các lực lượng xã hội.

CHƯƠNG II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm

1. Cha mẹ học sinh tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, lớp học, phối hợp thực hiện các nội dung giáo dục học sinh như: đóng góp ý kiến vào các kế hoạch giáo dục của nhà trường, cung cấp thông tin về hoàn cảnh gia đình, tâm lý, sở thích, năng lực và những khó khăn của con em mình cho nhà trường và giáo viên, tham gia xây dựng bộ quy tắc ứng xử cho lớp học hoặc nhà trường, giúp tạo ra một môi trường học tập văn minh, lành mạnh và kỷ luật...

2. Tạo điều kiện giúp học sinh được tự do tìm tòi khám phá trong môi trường an toàn theo khả năng và sở thích của mình; đồng hành cùng con trong việc học tập tại nhà.

3. Thu hút các thành viên trong gia đình, đặc biệt các thành viên là nam giới ông, bố, anh, chú, bác tham gia vào việc chăm sóc và dạy dỗ học sinh;

4. Coi trọng giáo dục giới tính cho học sinh; coi trọng việc phát hiện, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật;

5. Gia đình, nhà trường có liên hệ chặt chẽ, thường xuyên trong công tác quản lý và giáo dục học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh hàng ngày;

6. Phụ huynh có thể tham gia vào các hoạt động ngoại khóa, các sự kiện, buổi họp phụ huynh, các chương trình tình nguyện do nhà trường tổ chức giúp nhà trường huy động được nguồn lực và sự hỗ trợ từ cộng đồng.

Điều 6. Phối hợp thực hiện chương trình chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho học sinh và kiểm tra đánh giá công tác chăm sóc, giáo dục học sinh

1. Cha mẹ học sinh tham gia khám sức khỏe, theo dõi sức khỏe cho học sinh theo định kì.

2. Giáo viên và cha mẹ cùng chia sẻ, trao đổi kiến thức chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì và các bệnh tật học đường.

3. Tham gia cùng với Ban giám hiệu nhà trường kiểm tra đánh giá chất lượng chăm sóc- giáo dục học sinh: Theo dõi để phát hiện những tiến bộ, thay đổi, những biểu hiện bất thường ... của học sinh diễn ra hàng ngày, trao đổi kịp thời để giáo viên có sự điều chỉnh trong nội dung và phương pháp chăm sóc, giáo dục học sinh.

4. Tham gia đóng góp ý kiến với nhà trường về chương trình và phương pháp chăm sóc, giáo dục học sinh.

5. Đóng góp ý kiến về các mặt khác như: môi trường trường học, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thái độ, tác phong, hành vi ứng xử ... của giáo viên và nhân viên trong trường với học sinh và phụ huynh.

Điều 7. Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường

1. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong trường học là nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường, là trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tổ chức và cá nhân có liên quan, trong đó trách nhiệm của nhà trường và cơ quan công an phường là nòng cốt.

2. Nội dung hoạt động phối hợp gồm: Phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh với âm mưu, hoạt động gây mất an ninh, trật tự nhà trường; Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong học sinh; xây dựng trường học an toàn, trật tự, không có tội phạm và tệ nạn xã hội.

3. Công tác phối hợp giữa các đơn vị được thống nhất từ lãnh đạo đến cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường và cán bộ, công an của phường, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi đơn vị; Khi xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự trường học phải bảo đảm sự chủ động, kịp thời và có sự trao đổi thống nhất trước khi quyết định.

4. Cha mẹ học sinh phối hợp trong công tác tuyên truyền, nhắc nhở, giáo dục học sinh trong việc đảm bảo an toàn khi đến trường, góp phần xây dựng trường học an toàn, văn minh, hạnh phúc.

CHƯƠNG III. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn của nhà trường

1. Trách nhiệm

a) Quản lý, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu chương trình giáo dục, thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm hình thành và rèn cho học sinh kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, nếp sống, ý thức tổ chức kỷ luật.

b) Quản lý, giáo dục và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong thời gian học tập ở trường, tham gia hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.

c) Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc phối hợp với giáo viên bộ môn thực hiện đánh giá chính xác, công bằng, công khai năng lực, phẩm chất, kết quả giáo dục của học sinh; thường xuyên trao đổi với gia đình học sinh theo đúng quy định.

d) Nâng cao vai trò, trách nhiệm và vị trí của tổ chức Đội trong việc xây dựng nền nếp tự quản, giáo dục lý tưởng, hoài bão, ước mơ cho học sinh; phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm và giáo viên Tổng phụ trách để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

d) Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu học tập của học sinh; xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh, sạch, đẹp; giáo dục học sinh có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.

e) Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và các tệ nạn xã hội khác.

g) Huy động lực lượng giáo viên và học sinh cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

h) Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình học sinh, nắm bắt kịp thời diễn biến tư tưởng, tinh thần thái độ học tập của học sinh ở nhà để có biện pháp phối hợp giáo dục; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, trao đổi thông tin, hỗ trợ cha mẹ học sinh về kiến thức, phương pháp giáo dục con em. Định kỳ họp với cha mẹ học sinh thông tin đầy đủ quá trình học tập, rèn luyện của học sinh, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp trong phối hợp giáo dục học sinh.

i) Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục.

k) Phối hợp với các cơ quan, các ban, ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự an toàn giao thông, nếp sống văn hóa, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, giáo dục về sức khỏe sinh sản vị thành niên, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cho học sinh; tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, giới thiệu truyền thống nhà trường và các thành tựu kinh tế - xã hội của địa phương; tạo điều kiện cho học sinh tham gia vào các phong trào, hoạt động văn hóa - xã hội - khoa học - kỹ thuật tại địa phương.

l) Tham mưu với UBND phường đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và quy định xây dựng cơ sở vật chất trường chuẩn quốc gia. Báo cáo kịp thời với UBND phường về tổ chức thực hiện Quy chế ở đơn vị.

2. Quyền hạn

a) Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ trường THCS hiện hành và các quy định của pháp luật.

b) Kiến nghị chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của gia đình

1. Trách nhiệm

a) Nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, tạo điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của nhà trường; không để con em bỏ học, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của trẻ em theo Công ước quốc tế, Luật Giáo dục, Luật Bảo vệ chăm sóc

giáo dục trẻ em và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Xây dựng gia đình văn hóa, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ của con em; người lớn tuổi có trách nhiệm giáo dục, gương mẫu cho con em mình học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập tại nhà, cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

c) Quản lý, giám sát lịch trình học tập, vui chơi giải trí, sinh hoạt của con em mình tại nhà. Nắm vững diễn biến tư tưởng, đạo đức, học lực của con em, chủ động thông báo cho nhà trường và giáo viên chủ nhiệm những vấn đề không bình thường của con em mình và những học sinh khác để thống nhất biện pháp phối hợp giáo dục.

d) Chủ động, tích cực phối hợp cùng nhà trường và các tổ chức đoàn thể giáo dục con em; phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm của con em mình gây ra theo quy định của pháp luật.

d) Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban giám hiệu nhà trường hoặc giáo viên chủ nhiệm tổ chức, đóng góp đầy đủ các khoản theo quy định của Nhà nước. Tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục và hưởng ứng các hoạt động của Hội khuyến học.

2. Quyền hạn

a) Cha mẹ học sinh có các quyền quy định tại Luật Giáo dục và trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

b) Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình phối hợp và phương pháp giáo dục học sinh của trường.

c) Yêu cầu nhà trường thông báo kết quả học tập và rèn luyện của con em mình; tham gia các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường; yêu cầu nhà trường giải quyết theo pháp luật những vấn đề có liên quan đến việc giáo dục con em.

d) Kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm của cá nhân hoặc tổ chức về quyền của trẻ em được pháp luật Nhà nước Việt Nam quy định.

Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của xã hội

1. Trách nhiệm

a) Quan tâm chỉ đạo và tham gia quản lý sự nghiệp giáo dục, theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Tuyên truyền để mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục.

c) Giúp nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục và nghiên cứu sáng tạo khoa học kỹ thuật, tạo điều kiện cho nhà giáo và người học tham quan, thực tập nghiên cứu khoa học góp phần xây dựng phong trào học tập, rèn luyện của HS.

d) Các lực lượng xã hội tham gia xây dựng nếp sống văn hóa cơ sở và cộng đồng dân cư, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những tác động có ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

d) Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để người học được vui chơi, giải

trí, hoạt động thể dục, thể thao lành mạnh, sau các giờ học văn hóa.

e) Đầu tư về tài chính, nhân lực, vật lực cho sự phát triển giáo dục. Sẵn sàng đáp ứng khi nhà trường có những yêu cầu đề nghị về sự hỗ trợ, giúp đỡ trong công tác giảng dạy, giáo dục học sinh; chủ động xây dựng các quỹ khuyến học, khuyến tài, quỹ tài năng trẻ để khen thưởng động viên kịp thời học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện.

2. Quyền hạn

a) Yêu cầu nhà trường trên địa bàn thông báo định kỳ, hoặc đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

b) Yêu cầu nhà trường trên địa bàn phối hợp để triển khai, thực hiện những chủ trương, nhiệm vụ có nội dung liên quan tới giáo dục cho học sinh.

Điều 11. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Ban đại diện cha mẹ học sinh ở nhà trường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, chủ động phối hợp chặt chẽ với nhà trường và các tổ chức xã hội tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

CHƯƠNG IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Hiệu trưởng và Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường thống nhất nội dung quy chế cùng phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch phối hợp, Ban giám hiệu và Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường tổ chức đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm để thực hiện hiệu quả các chương trình, nội dung phối hợp trong năm học tiếp theo.

Điều 13. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội được nhà trường, chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý giáo dục xem xét, khen thưởng theo quy định hiện hành.

Điều 14. Xử lý vi phạm

Tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện Quy chế, ảnh hưởng tới sự nghiệp giáo dục, thiệt hại đến lợi ích của nhà trường, gia đình học sinh và gây hậu quả xã hội nghiêm trọng tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

Điều 15. Quy chế này được thực hiện khi được thông qua Hội nghị họp cha mẹ học sinh đầu năm học 2025-2026 của trường THCS Lộc Sơn và có hiệu lực trong năm học 2025-2026 ./.
